



KHÓA LUYỆN THI

DIPLOMA IN MASSAGE LEVEL III

www.vodung.edu.vn



QUY ĐỊNH CHUNG

- Tổng số giờ học bắt buộc: 312 giờ
 - Tổng số giờ tự học và tự nghiên cứu: 248 giờ
 - Tổng số giờ hoàn thành: 560 giờ
-
- Học viên phải đạt tối thiểu 60% ở mỗi đơn vị để vượt qua, nếu các lĩnh vực yêu cầu không đạt điểm tối thiểu sẽ dẫn đến việc không đạt đơn vị đó và phải thi lại vào một ngày khác.
 - Học viên cần vượt qua tất cả các bài thi trắc nghiệm MCQ và phần thực hành để đạt được Văn bằng đầy đủ.
 - Học viên được thi lại tối đa 2 lần cho các đơn vị không đạt trong vòng 2 năm kể từ kỳ thi đầu tiên. Nếu cả 3 lần thi đều không đạt (kể cả lần thi đầu tiên) bắt buộc đóng phí học lại từ đầu.

VĂN BẰNG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ NHƯ SAU:

Xuất sắc	Từ 85% trở lên
Giỏi	Từ 75% - 84%
Đạt	Từ 60% - 74%
Không đạt	Dưới 59%

GENERAL REGULATIONS

- Total Required Study Hours: 312 hours
 - Total Self-study and Research Hours: 248 hours
 - Total Completion Hours: 560 hours
-
- Students must achieve a minimum score of 60% in each unit to pass. Failure to meet the minimum required score in any area will result in failing that unit and the need to retake the exam on a different date.
 - Students must pass all multiple-choice (MCQ) exams and practical assessments in order to obtain the full diploma.
 - Students are allowed a maximum of two retakes for failed units within two years from the date of the first exam. If a student fails all three attempts (including the initial attempt), they are required to pay the full tuition fee to retake the course from the beginning.

THE DIPLOMA IS GRADED AS FOLLOWS:

Excellent	85% and above
Good	75% - 84%
Pass	60% - 74%
Fail	Below 59%



LÝ THUYẾT: BÀI THI TRẮC NGHIỆM

- Hướng dẫn của giám khảo: 10 phút
 - Thời lượng bài thi: 2 giờ 15 phút cho 90 câu hỏi trắc nghiệm
- Kết quả bài kiểm tra MCQ sẽ được cung cấp cho các Trung tâm trong vòng 6 tuần sau ngày thi, và thí sinh cần đạt 60% để vượt qua.

THỰC HÀNH:

- Hướng dẫn của giám khảo: 10 phút
- Thời lượng thi các đơn vị bắt buộc: 01 giờ 10 phút (bao gồm 5 phút chăm sóc sau điều trị)

TỔNG THỜI LƯỢNG THI : 01 GIỜ 10 PHÚT

- Trong phần quan sát thực hành, giám khảo sẽ quan sát quá trình tư vấn, chăm sóc khách hàng, sức khỏe và an toàn, cũng như ngoại hình, và điểm sẽ được chấm cho tất cả các lĩnh vực này. Câu hỏi vấn đáp cũng sẽ được đặt ra để xác nhận kiến thức nền tảng trong tất cả các đơn vị.

NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG (CASE STUDY):

- Yêu cầu tối thiểu 50 ca điều trị phải được minh chứng. Học viên phải điều trị cho ít nhất 6 người, mỗi người tối thiểu 3 lần. Các ca còn lại có thể là điều trị riêng lẻ hoặc các nghiên cứu tình huống bổ sung.
- Điểm đạt cho phần thực hành là 60% cho mỗi đơn vị.

HỒ SƠ NĂNG LỰC: Để chuẩn bị cho kỳ thi, học viên phải hoàn thành đầy đủ các bảng phạm vi (range sheets) và nhật ký thực hành (log sheets) cho mỗi đơn vị. Các bài này được đánh giá nội bộ và lưu trữ trong hồ sơ năng lực (portfolio).

BÀI LUẬN (ASSIGNMENT):

- Chỉ áp dụng cho đơn vị học T101: Giám sát và duy trì an toàn vệ sinh trong salon (Monitor and maintain health and safety in the salon)
- Bài luận sẽ do CIBTAC thiết lập và Trung tâm thực hiện chấm điểm.



THEORY: MULTIPLE CHOICE TEST

- Examiner's briefing: 10 minutes
- Test duration: 2 hours 15 minutes for 90 multiple-choice questions

MCQ test results will be provided to Centers within 6 weeks after the exam date, and candidates must achieve 60% to pass.

PRACTICAL ASSESSMENT:

- Examiner's briefing: 10 minutes
- Duration for mandatory units: 1 hour 10 minutes (including 5 minutes of aftercare)

TOTAL ASSESSMENT DURATION: 1 HOUR 10 MINUTES

- During the practical observation, the examiner will observe the consultation process, client care, health and safety practices, and personal appearance. Marks will be awarded across all these areas. Oral questions will also be asked to confirm underpinning knowledge across all units.

CASE STUDY:

- A minimum of 50 treatment cases must be evidenced. Students must treat at least 6 individuals, with a minimum of 3 treatments per person. The remaining cases can be single treatments or additional case studies.
- The passing mark for the practical assessment is 60% for each unit.

PORTFOLIO:

- To prepare for the examination, students must complete all range sheets and log sheets for each unit. These will be internally assessed and stored in the portfolio.

ASSIGNMENT:

- This applies only to Unit T101: Monitor and maintain health and safety in the salon.
- The assignment will be set by CIBTAC and marked by the Center.

QUY TRÌNH CHI TIẾT / DETAILED PROCEDURE

- Tư vấn: 10 phút
 - Massage body: 55 phút
 - Chăm sóc sau massage và tư vấn: 05 phút
- Consultation: 10 minutes
 - Body massage: 55 minutes
 - Aftercare and post-massage consultation: 5 minutes



CHƯƠNG TRÌNH HỌC CHI TIẾT

DETAILED COURSE PROGRAM



- Trách nhiệm về sức khỏe, an toàn và an ninh của người sử dụng lao động và nhân viên
 - Điều kiện môi trường phù hợp để thực hiện trị liệu massage toàn thân
 - Lịch sử, triết lý, vai trò của massage Thụy Điển và các truyền thống massage khác
 - Mục tiêu và lợi ích của massage toàn thân
 - Giải thích cách sử dụng các kỹ thuật massage cổ điển và ảnh hưởng tâm lý – sinh lý đến cơ thể
 - Giải thích chi tiết từng kỹ thuật: Xoa vuốt, Nắn bóp, Ma sát, Chặt vỗ, Rung, Massage thần kinh cơ, Vận động khớp thụ động
-
- Responsibilities for Health, Safety, and Security of Employers and Employees
 - Appropriate Environmental Conditions for Performing Full Body Massage Treatments
 - History, Philosophy, and Role of Swedish Massage and Other Massage Traditions
 - Objectives and Benefits of Full Body Massage
 - Explanation of the Use of Classical Massage Techniques and Their Psychophysiological Effects on the Body
 - Detailed Explanation of Techniques: Effleurage, Petrissage, Friction, Tapotement / Percussion, Vibration, Neuromuscular Massage, Passive Joint Movements

- Ảnh hưởng sinh lý đến: Da, Cơ, Tuần hoàn, Thần kinh, Hô hấp, Tiêu hóa, Tiết niệu
- Ảnh hưởng tâm lý của massage
- Định nghĩa về Dermatomes và tầm quan trọng trong massage
- Định nghĩa ảnh hưởng của stress đến hệ cơ thể
- Giải thích việc sử dụng các loại chất dẫn massage khác nhau
- Chống chỉ định tuyệt đối (hạn chế điều trị)
- Chống chỉ định cần thận trọng (không cần giám sát y tế)
- Chống chỉ định cần giám sát y tế
- Các phản ứng phụ có thể xảy ra trong và sau điều trị và cách xử lý
- Điều chỉnh kỹ thuật massage toàn thân để phù hợp với đặc điểm cá nhân của khách hàng
- Giải thích về chăm sóc sau điều trị và chăm sóc tại nhà cần được cung cấp
- Phương pháp đánh giá hiệu quả điều trị
- Quy tắc và đạo đức nghề nghiệp trong massage
- Hiểu yêu cầu pháp lý để vận hành một doanh nghiệp
- Quảng cáo
- Nghiên cứu ý tưởng kinh doanh
- Lên kế hoạch và chuẩn bị kế hoạch kinh doanh

- Physiological Effects of Massage on the: Skin, Muscles, Circulatory System, Nervous System, Respiratory System, Digestive System, Urinary System
- Psychological Effects of Massage
- Definition of Dermatomes and Its Relevance in Massage
- Definition and Effects of Stress on the Body Systems
- Explanation of the Use of Different Massage Mediums
- Absolute Contraindications (Restrict Treatment)
- Cautions (Without Medical Supervision Required)
- Cautions (With Medical Supervision Required)
- Contra-Actions That May Occur During and After Treatment and How to Respond
- Adapting Full Body Massage Techniques to Suit Individual Client Characteristics
- Explanation of Aftercare and Homecare Advice to Be Provided
- Methods of Evaluating Treatment Effectiveness
- Professional Codes and Ethics in Massage Therapy
- Understanding Legal Requirements for Operating a Business
- Marketing and Promotion
- Researching a Business Concept
- Planning and Preparing a Business Plan

Giải phẫu học, sinh lý học và bệnh lý học:

- Tế bào và Mô
- Hệ Da
- Hệ Xương
- Hệ Cơ
- Hệ Tuần hoàn
- Hệ Bạch huyết
- Hệ Thần kinh
- Hệ Hô hấp
- Hệ Nội tiết
- Hệ Tiêu hóa
- Hệ Tiết niệu
- Hệ Sinh sản
- Cơ quan cảm giác

Anatomy, Physiology, and Pathology:

- Cells and Tissues
- Integumentary System
- Skeletal System
- Muscular System
- Circulatory System
- Lymphatic System
- Nervous System
- Respiratory System
- Endocrine System
- Digestive System
- Urinary System
- Reproductive System
- The Sense Organs

